

NEUROBION®

Vitamin B₁ B₆ B₁₂

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Thành phần: mỗi viên bao đường chứa: Vitamin B₁ (Thiamin Mononitrat) 100 mg, Vitamin B₆ (Pyridoxine Hydrochloride) 200 mg, Vitamin B₁₂ (Cyanocobalamin) 200 µg. Tá dược: Tinh bột ngô, bột Lactose, Methyl Cellulose, Magnesium Stearate, bột Talc mịn, nước khử ion. **Trình bày:** Hộp 5 vỉ, mỗi vỉ chứa 10 viên bao đường. **Chỉ định:** Viên bao đường Neurobion được chỉ định điều trị trong các trường hợp sau: Rối loạn thần kinh ngoại vi: Viêm đa dây thần kinh, đau dây thần kinh, đau thần kinh tọa, hội chứng vai – cánh tay, đau lưng – thắt lưng, đau thần kinh liên sườn, đau dây thần kinh sinh ba, tê các đầu chi, ...; Giảm đau trong đau dây thần kinh; Bệnh lý thần kinh trong đái tháo đường, do thuốc, do nghiện rượu. Điều trị hỗ trợ trong đau khớp. Các rối loạn do thiếu hụt vitamin B₁, B₆, B₁₂ (bệnh beri-beri, viêm dây thần kinh ngoại vi, thiếu máu nguyên bào sắt, chứng co giật ở trẻ em do thiếu pyridoxin ...). **Liều lượng và cách dùng:** Uống 1 đến 3 viên mỗi ngày hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ. Viên bao đường Neurobion thích hợp cho việc điều trị tiếp theo điều trị bằng thuốc tiêm Neurobion 5000. **Chống chỉ định:** U ác tính, không dùng cho những bệnh nhân quá mẫn cảm hoặc dị ứng với thành phần của thuốc. **Thận trọng:** Không dùng phối hợp vitamin B₆ với levodopa. **Tương tác thuốc:** Vitamin B₆ làm giảm tác dụng của levodopa. **Tác dụng ngoại ý:** Hiện chưa ghi nhận các tác dụng ngoại ý của thuốc ở liều khuyến cáo. Xin thông báo cho bác sĩ các tác dụng ngoại ý gặp phải khi sử dụng thuốc. **Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:** Thuốc dùng được cho phụ nữ có thai và cho con bú. Phụ nữ trong thời kỳ mang thai nếu sử dụng vitamin B₆ liều cao và kéo dài có thể gây hội chứng lệ thuộc thuốc ở trẻ sơ sinh. **Quá liều và xử trí:** Vitamin nhóm B có khoảng trị liệu rộng. Với liều lượng được khuyến cáo, đến nay không có triệu chứng quá liều nào được ghi nhận. **Hạn dùng:** 3 năm kể từ ngày sản xuất. Không được dùng thuốc quá hạn ghi trên nhãn. **Bảo quản:** Bảo quản ở nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 25°C.

Sản xuất tại: PT Merck Tbk - Jl.TB. Simatupang no. 8, Pasar Rebo, Jakarta 13760, Indonesia.

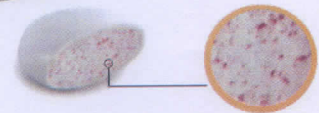
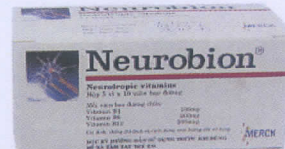
Đóng gói tại: Công ty TNHH Pierre Fabre Việt Nam.
Địa chỉ: Số 1, đường 4A, KCN Biên Hòa 2, Đồng Nai.
Điện thoại: +84 61 3836 770 - Fax: +84 61 3836 570.

Tiêu chuẩn: Nhà sản xuất.

Nhà Phân Phối: Công Ty Cổ Phần Dược Liệu TW II
- 24 Nguyễn Thị Nghĩa, Quận 1, Tp. HCM.

Tài liệu tham khảo: 1. Thông tin kê toa.

1-3 viên/ngày



VM/NEU/2013/003



VPDD Merck KGaA tại TP. Hồ Chí Minh:
Lầu 9, CentrePoint, 106 Nguyễn Văn Trỗi, Q. Phú Nhuận
Tel: (84. 8) 38 420 100 - Fax: (84. 8) 38 420 130
VPDD Merck KGaA tại Hà Nội:
Lầu 10, Capital Tower, 109 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm
Tel: (84. 4) 39 748 860 - Fax: (84. 4) 39 748 861

